TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 403/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 22 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 171/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- *Ông:* Hà Quang V, sinh năm 1980.

- *Bà:* Võ Thị Bé S, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: đường S, khu phố B, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông V và bà S là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 43, quyển số 02/2015 ngày 18/5/2015 của Ủy ban nhân dân xã Q, huyện D, tỉnh Bạc Liêu nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Do cuộc sống chung xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Ngày 14 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức hòa giải để các đương sự đoàn tụ nhưng không thành, đồng thời các đương sự giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận giải quyết toàn bộ việc dân sự.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông V và bà S thuận tình ly hôn.

(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 43, quyển số 02/2015 ngày 18/5/2015 của Ủy ban nhân dân xã Q, huyện D, tỉnh Bạc Liêu)

- Về con chung: Giao con chung tên Hà Võ T, sinh ngày 17/6/2021 cho mẹ là bà S trực tiếp nuôi sau khi ly hôn.

Về cấp dưỡng: Ông V và bà S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền, lợi ích hợp pháp của con, sau khi ly hôn các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông V và bà S xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do ông V và bà S cùng chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2021/0015728 ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, như vậy ông V và bà S đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Cơ quan đã thực thiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự. (TK Vân Anh)

THẨM PHÁN

Đỗ Khắc Dương